

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 163 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt kết quả pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với các chủ đề: Bru chính, viễn thông; Dân sự; Giáo dục, đào tạo; Tài chính; Tài nguyên; Văn hóa, thể thao, du lịch; Y tế, dược và 20 đề mục

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 4 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kết quả pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với các chủ đề: Bru chính, viễn thông; Dân sự; Giáo dục, đào tạo; Tài chính; Tài nguyên; Văn hóa, thể thao, du lịch; Y tế, dược và 20 đề mục (Danh mục kèm theo và kết quả pháp điển đăng trên Cổng thông tin điện tử pháp điển).

Điều 2. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan

1. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan thực hiện việc sắp xếp các chủ đề: Bru chính, viễn thông; Dân sự; Giáo dục, đào tạo; Tài chính; Tài nguyên; Văn hóa, thể thao, du lịch; Y tế, dược và 20 đề mục nêu trên vào Bộ pháp điển; đăng tải kết quả pháp điển điện tử lên Cổng thông tin điện tử pháp điển; phổ biến, tuyên truyền về kết quả pháp điển.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan trong phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan mình thực hiện phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu kết quả pháp điển đến đối tượng chịu sự tác động của các quy phạm pháp luật thuộc các chủ đề: Bru chính, viễn thông; Dân sự; Giáo dục, đào tạo;

Tài chính; Tài nguyên; Văn hóa, thể thao, du lịch; Y tế, dược và 20 đề mục nêu trên.

3. Trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc các chủ đề: Bru chính, viễn thông; Dân sự; Giáo dục, đào tạo; Tài chính; Tài nguyên; Văn hóa, thể thao, du lịch; Y tế, dược và 20 đề mục nêu trên, cơ quan thực hiện pháp điển phối hợp với Bộ Tư pháp kịp thời cập nhật quy phạm pháp luật mới và loại bỏ những quy phạm pháp luật hết hiệu lực ra khỏi Bộ pháp điển theo quy định.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b). 110

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh



Danh mục

**CÁC CHỦ ĐỀ: BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG; DÂN SỰ;
GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO; TÀI CHÍNH; TÀI NGUYÊN;
VĂN HÓA, THỂ THAO, DU LỊCH; Y TẾ, DƯỢC VÀ 20 ĐỀ MỤC**

(Kèm theo Nghị quyết số 163 /NQ-CP

ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ)

I. CHỦ ĐỀ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG¹

| STT | Tên đề mục |
|-----|---------------------|
| 1. | Bưu chính |
| 2. | Công nghệ thông tin |
| 3. | Giao dịch điện tử |
| 4. | Viễn thông |

II. CHỦ ĐỀ DÂN SỰ²

| STT | Tên đề mục |
|-----|---|
| 1. | Đăng ký biện pháp bảo đảm ³ |
| 2. | Quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ ⁴ |

III. CHỦ ĐỀ GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO⁵

| STT | Tên đề mục |
|-----|------------|
| 1. | Giáo dục |

¹ Chủ đề có 06 đề mục, đã có 02 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 và Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 29/01/2021 gồm: Đề mục An toàn thông tin mạng và Đề mục Tần số vô tuyến điện.

² Chủ đề có 03 đề mục, đã có 01 đề mục đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018: Đề mục Dân sự.

³ Đề mục Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Đăng ký biện pháp bảo đảm do Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm thay thế Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm.

⁴ Đề mục Giao dịch bảo đảm tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ do Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thay thế Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm).

⁵ Chủ đề có 02 đề mục, đã có 01 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019: Đề mục Giáo dục đại học.

IV. CHỦ ĐỀ TÀI CHÍNH⁶

| STT | Tên đề mục |
|-----|--------------------|
| 1. | Ngân sách nhà nước |

V. CHỦ ĐỀ TÀI NGUYÊN⁷

| STT | Tên đề mục |
|-----|--------------------|
| 1. | Khí tượng thủy văn |

VI. CHỦ ĐỀ VĂN HÓA, THỂ THAO, DU LỊCH⁸

| STT | Tên đề mục |
|-----|--|
| 1. | Hoạt động nghệ thuật biểu diễn ⁹ |
| 2. | Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác |
| 3. | Hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng |
| 4. | Thư viện ¹⁰ |

⁶ Chủ đề có 04 đề mục, đã có 03 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 13/6/2017 và Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 gồm: Đề mục Giá; Đề mục Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Đề mục Hải quan.

⁷ Chủ đề có 06 đề mục, đã có 05 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019 và Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 gồm: Đề mục Tài nguyên nước; Đề mục Đo đạc và bản đồ; Đề mục Khoáng sản; Đề mục Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Đề mục Hoạt động viễn thám.

⁸ Chủ đề có 14 đề mục, đã có 10 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 13/6/2017; Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 16/01/2018; Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018; Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019 và Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 gồm: Đề mục Công bố phổ biến tác phẩm ra nước ngoài; Đề mục Di sản văn hóa; Đề mục Du lịch; Đề mục Điện ảnh; Đề mục Hoạt động mỹ thuật; Đề mục Quảng cáo; Đề mục Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng; Đề mục Thể dục, thể thao; Đề mục Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Đề mục Tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

⁹ Đề mục này được pháp điển lại do văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất của Đề mục bị thay thế. Đề mục Biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Hoạt động nghệ thuật biểu diễn do Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn thay thế Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật; trình diễn thời trang, thi người đẹp, người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15/3/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật; trình diễn thời trang, thi người đẹp, người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu).

¹⁰ Đề mục này được pháp điển lại do văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất của Đề mục bị thay thế.

VII. CHỦ ĐỀ Y TẾ, DƯỢC¹¹

| STT | Tên đề mục |
|-----|--------------------------|
| 1. | Bảo vệ sức khỏe nhân dân |

VIII. 20 ĐỀ MỤC (THUỘC 11 CHỦ ĐỀ KHÁC)

| STT | Tên đề mục | Tên chủ đề |
|-----|--|------------------------------|
| 1. | Tổ hợp tác ¹² | Doanh nghiệp, hợp tác xã |
| 2. | Phòng, chống tham nhũng | Khiếu nại, tố cáo |
| 3. | Năng lượng nguyên tử | Khoa học, công nghệ |
| 4. | Dịch Quốc hiệu, tên các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo, cán bộ công chức trong hệ thống hành chính nhà nước sang tiếng Anh để giao dịch đối ngoại | Ngoại giao, điều ước quốc tế |
| 5. | Thỏa thuận quốc tế ¹³ | |
| 6. | Lập và hoạt động của Văn phòng đại diện của các tổ chức hợp tác, nghiên cứu của nước ngoài tại Việt Nam | |
| 7. | Quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam | |
| 8. | Chăn nuôi | Nông nghiệp, nông thôn |
| 9. | Tổ chức Chính phủ | Tổ chức bộ máy nhà nước |
| 10. | Tổ chức Quốc hội | |
| 11. | Tổ chức Tòa án nhân dân | |

¹¹ Chủ đề có 12 đề mục, đã có 10 đề mục được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 13/6/2017; Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 16/10/2018; Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 23/7/2019 và Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 25/5/2020 gồm: Đề mục An toàn thực phẩm; Đề mục Dược; Đề mục Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác; Đề mục Khám bệnh, chữa bệnh; Đề mục Phòng, chống bệnh truyền nhiễm; Đề mục Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người; Đề mục Phòng, chống tác hại của thuốc lá; Đề mục Điều kiện sản xuất mỹ phẩm; Đề mục Phòng, chống tác hại của rượu, bia và Đề mục Quản lý trang thiết bị y tế.

Ngoài ra, Chủ đề có Đề mục Cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập đã bị loại bỏ khỏi Bộ pháp điển theo quy định tại khoản 6 Điều 17 Nghị định số 63/2013/NĐ-CP.

¹² Đề mục Tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Tổ hợp tác do Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác thay thế Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác.

¹³ Đề mục Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Thỏa thuận quốc tế do Luật Thỏa thuận quốc tế số 70/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội thay thế Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế số 33/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

| STT | Tên đề mục | Tên chủ đề |
|-----|--|--|
| 12. | Tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện | Tổ chức chính trị - xã hội, hội |
| 13. | Quyền lập hội và tổ chức, hoạt động, quản lý hội ¹⁴ | |
| 14. | Cựu chiến binh | |
| 15. | Phá sản | Tổ tụng và các phương thức giải quyết tranh chấp |
| 16. | Chứng minh nhân dân | Trật tự, an toàn xã hội |
| 17. | Phòng cháy và chữa cháy | |
| 18. | Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ | |
| 19. | Kiến trúc | Xây dựng nhà ở, đô thị |
| 20. | Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn | Xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật |

¹⁴ Đề mục Tổ chức, hoạt động và quản lý hội tại Quyết định số 891/QĐ-TTg được đổi tên thành Đề mục Quyền lập hội và tổ chức, hoạt động, quản lý hội để phù hợp với nhóm quan hệ xã hội được điều chỉnh bởi các văn bản quy phạm pháp luật đã pháp điển vào Đề mục.